

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-PT

Ngày: 12-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Bà Hoàng Ngọc Liễu

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Đức Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 29/2023/TLPT-PT ngày 23 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo: Bùi Văn L + ĐP do có kháng của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 31/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bùi Văn L, tên gọi khác: không; sinh ngày: 03/12/1994 tại xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình; Nơi cư trú: xóm Lương Cao, xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Ẻm và bà Bùi Thị Ẻm; có vợ là Bùi Thị Nhật Lệ và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2017; con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/11/2022, đến ngày 19/11/2022 được huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/11/2022 đến nay, (có mặt).

2. Bùi Văn L2; tên gọi khác: không; sinh ngày: 04/6/1998 tại xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình; nơi cư trú: Xóm Lương Cao, xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Thành (đã chết) và bà Bùi Thị Duyên; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Ngày 12/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 11/02/2022 chấp hành xong án phạt tù (chưa được xóa án tích).

- Tiền sự: Không

- Nhân thân: Ngày 27/12/2019 bị Ủy ban nhân dân xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 27/12/2019 đến ngày 27/3/2020. Ngày 08/01/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Lạc Lương ra Quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Bị cáo Bùi Văn L2 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/02/2023 đến nay, (có mặt).

- *Các bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị:*

1. Bùi Văn Th; sinh ngày: 10/10/1979;
2. Bùi Văn L3; sinh ngày: 01/8/1994;
3. Bùi Văn Th1; sinh ngày: 08/6/1992;
4. Bùi Văn H; sinh ngày: 01/9/1992;
5. Bùi Văn H1; sinh ngày: 02/10/1997;
6. Bùi Văn Đ; sinh ngày: 11/02/2000;
7. Bùi Hoàng Giang; sinh ngày: 07/11/2003.

Các bị cáo đều cư trú tại: Xóm Lương Cao, xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình (*Các bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều tối ngày 16/11/2022, Bùi Văn Th, Bùi Văn L3, Bùi Văn Th1, Bùi Văn H, Bùi Văn H, Bùi Văn L, Bùi Văn Ch, Bùi Văn L2, Bùi Hoàng Gi, Bùi Văn Đ, Trương Đình Đ cùng nhau đi ăn đám cưới người quen ở trong xóm. Đến

khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày thì L rủ những người trên đi lên khu vực đồi keo nhà ông Bùi Văn Kh, sinh năm 1969 ở xóm Lương Cao, Lạc Lương gần đó để đánh bạc thì mọi người đều đồng ý. Khi đến đồi keo, cả nhóm chọn một vị trí đất trống đủ rộng sau đó ngồi quây tròn xung quanh, do trời tối nên Bùi Văn Thập lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 10C, màu xanh dương của mình bật đèn flash và đặt ở dưới đất để chiếu sáng nhằm mục đích đánh bạc. Sau đó Th, L3, H, H1, Th, Ch, L2 bắt đầu đánh bạc dưới hình thức đánh liêng được thua bằng tiền với luật chơi như sau: Trước mỗi ván chơi thì người chơi sẽ đặt một khoản tiền xuống chiếu bạc là 10.000 đồng (gọi là tiền gà) và mỗi người chơi sẽ được chia lần lượt 03 quân bài. Sau khi người chơi xem bài thì bắt đầu tổ lần lượt theo thứ tự từ trái qua phải, người chia bài sẽ được tổ trước, mỗi lượt tổ không quá 50.000 đồng. Những người tổ sau có thể theo người tổ trước hoặc tổ thêm hay bỏ bài tùy ý. Khi không có ai tổ nữa thì những người tham gia lượt chơi sẽ cùng cân và mở bài ra để so điểm, bài nào có điểm cao hơn hoặc có liêng (ba quân bài liên tiếp nhau), sấp (ba quân bài giống nhau) theo thứ tự từ 2,3,4... đến quân át thì sẽ là người thắng cuộc. Người thắng sẽ được toàn bộ số tiền tổ và tiền gà mà những người chơi đã góp từ đầu lượt chơi.

Khi đánh bạc đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì các bị cáo bị tổ công tác Công an huyện Yên Thủy phối hợp với Công an xã Lạc Lương phát hiện bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.810.000 đồng và các vật chứng khác.

Quá trình tham gia đánh bạc các bị cáo đã sử dụng số tiền để đánh bạc như sau: Bùi Văn Lợi là 720.000 đồng; Bùi Văn Thập là 650.000 đồng; Bùi Văn L là 750.000 đồng; Bùi Văn Huy là 600.000 đồng; Bùi Văn Hanh là 810.000 đồng; Bùi Hoàng Giang là 150.000 đồng; Bùi Văn L2 là 500.000 đồng; Bùi Văn Điệp là 200.000 đồng; Bùi Văn Chung là 1.190.000 đồng; Bùi Văn Thắng là 560.000 đồng.

Tại bản án số 42/2022/HS-ST ngày 06/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đã xét xử quyết định:

Tuyên bố các bị cáo: Bùi Văn L, Bùi Văn Th, Bùi Văn L3, Bùi Văn Th1, Bùi Văn H, Bùi Văn H, Bùi Văn Đ, Bùi Văn L2, Bùi Hoàng Gi phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Bùi Văn L 09 (Chín) tháng tù, được trừ 02 (Hai) ngày tạm giữ (từ 11 giờ 00 phút ngày 17/11/2023 đến 09 giờ 30 phút ngày 19/11/2023). Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Bùi Văn L2 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên bố tội danh, quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác; giao quản lý đối với các bị cáo được hưởng án treo; quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06 và ngày 14 tháng 6 năm 2023, bị cáo Bùi Văn L, Bùi Văn L2 kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Bùi Văn L giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo Bùi Văn L2 tự nguyện rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa nêu quan điểm:

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Văn L: Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới, bị cáo có bác là Bùi Văn Như được nhà nước tặng thưởng huân chương chiến công hạng 3; Bà Bùi Thị Ệm là mẹ của bị cáo thường xuyên đau ốm và phải đi viện điều trị dài ngày, cần người chăm sóc; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, các con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn L2, giữ nguyên hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

Đối với bị cáo Bùi Văn L2, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo rút toàn bộ kháng cáo, xét thấy việc rút kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện, do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Sau khi xét xử sơ thẩm và trong thời hạn luật định các bị cáo có kháng cáo trong thời hạn, hợp lệ, được chấp nhận.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể:

Vào tối ngày 16/11/2022, tại khu vực đồi keo nhà ông Bùi Văn Khinh, sinh năm 1969, trú tại Lương Cao, Lạc Lương các bị cáo Bùi Văn L, Bùi Văn L2 và các bị cáo khác có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh liêng sát phạt nhau được thua bằng tiền với mục đích thu lời để có tiền chi tiêu cá nhân. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thủy phối hợp với Công an xã Lạc Lương phát hiện bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.810.000 đồng. Trong đó số tiền bị cáo L sử dụng đánh bạc là 750.000 đồng; bị cáo Liên là 500.000 đồng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy xét xử bị cáo Bùi Văn L, Bùi Văn L2 về tội: Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.2] Xét kháng cáo của các bị cáo.

[2.2.1] Đối với bị cáo Bùi Văn L2: Tại phiên tòa bị cáo đã tự nguyện rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Xét việc rút kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện, nên hội đồng xét xử đình chỉ việc xét xử phúc thẩm.

[2.2.2] Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo bị cáo Bùi Văn L:

Hội đồng xét xử nhận thấy: Sau khi phạm tội bị cáo bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần phạm tội này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để xử phạt bị cáo 09 tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm các tài liệu: Bị cáo có bác là Bùi Văn Như được nhà nước tặng thưởng huân chương chiến công hạng 3; bà Bùi Thị Ẹm là mẹ của bị cáo mắc bệnh lý về đường mật, tuyến giáp thường xuyên phải đi điều trị dài ngày (có hồ sơ bệnh án kèm theo); gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có 02 con còn nhỏ,

bị cáo là lao động chính trong gia đình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới.

Xét thấy bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 51 BLHS, tại giai đoạn cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới; Đặc biệt bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, luôn chấp hành tốt mọi chính sách pháp luật của địa phương, có khả năng tự cải tạo. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội; Không vi phạm Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo nên cần chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[3]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Bùi Văn L2.

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Bùi Văn L.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2023/HS-ST ngày 31/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Giữ nguyên mức hình phạt, cải biến pháp chấp hành hình phạt cho bị cáo Bùi Văn L, cụ thể:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội Đánh bạc.

1. Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Lạc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Bùi Văn L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật Luật thi hành án hình sự. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định tại điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (12/9/2023)/.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND H.Yên Thủy;
- VKSND H.Yên Thủy;
- Chi cục THADS Yên Thủy;
- UBND xã Lạc Lương;
- Bị cáo;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng